

Bản án số: 35/2024/HS-ST

Ngày: 28 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen

Ông Nguyễn Huy Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

- Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội: Ông Phạm Như Hoàng Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1- Công an thành Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với:

Bị cáo: Lê Minh C, sinh năm 1960 tại huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 10, xã Thọ X, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng K và bà Lê Thị S (đã chết); có vợ và có 03 con (Con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1988); tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 424 của Công an huyện Đan Phượng lập ngày 28/12/2023; bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2023, tạm giam ngày 28/12/2023 đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1965; nơi cư trú: Cụm 10, xã Thọ X, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1998, địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Tr, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đan Phượng đang làm nhiệm vụ tại cụm 3, xã Thọ X, huyện Đan Ph thấy Lê Minh C có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác bên phải C đang mặc có 05 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ kích thước mỗi gói khoảng 01 x 02 cm đều chứa chất bột màu trắng, tại chỗ C khai nhận bên trong gói giấy là ma túy Heroine, C đang mang đi để bán. Lực lượng công an đã lập biên bản và thu giữ 05 gói ma túy thu giữ trong túi áo khoác của C đưa về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra thu giữ của Lê Minh C: 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ - đen đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0968466569; 01 xe máy nhãn hiệu LONCIN màu đỏ - bạc đã qua sử dụng, vỏ xe cũ, nát, biển kiểm soát 29S9 - 4271, số khung VTHPCH0022A025572, số máy JC152FMHRD12009827.

Khám xét nơi cư trú của Lê Minh C tại cụm 10, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, Hà Nội không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến việc mua bán ma túy của C.

Tại Kết luận giám định số 8658/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ Th hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,511 gam.

Tại Cơ quan điều tra Lê Minh C khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2023, khi C đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0941439066 của một nam giới tự nhận tên là Th, Th bảo để cho Th 05 gói Heroine rồi Th sẽ trả cho C 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) tiền công thì C đồng ý, do không có sẵn ma túy nên C bảo Th đưa tiền để C đi mua ma túy rồi C chỉ đường cho Th đến nhà đưa cho C 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) gồm 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, sau khi cầm tiền C điều khiển xe máy LONCIN biển kiểm soát 29S9 – 4271 đi đến khu vực đường mới N4 xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng để mua ma túy, tại đây C gặp một người đàn ông không quen biết cao khoảng 1,6m dáng gầy, da đen đưa cho người đàn ông 05 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. C cất 05 gói ma túy vào túi áo khoác bên phải C đang mặc rồi điều khiển xe máy đến điểm hẹn đưa ma túy cho Th, khi đi đến khu vực trạm y tế xã Thọ Xuân thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ - đen đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0968466569 là tài sản của C dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu LONCIN màu đỏ - bạc đã qua sử dụng, vỏ xe cũ, nát, biển kiểm soát 29S9 – 4271 là xe của C mượn của chị Trần Thị Nhiên; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng bị thu giữ là tiền được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-ĐP ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh C khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo không biết nên không cung cấp được họ tên, địa chỉ của người đàn ông tên Th. Bị cáo được hưởng lợi số tiền 50.000 đồng từ việc bán ma túy cho Th. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 50.000 đồng, trả lại cho bà Trần Thị Nhiên 01 xe máy LONCIN màu đỏ - bạc đã qua sử dụng, vỏ xe cũ, nát, số khung VTHPCH0022A025572, số máy JC152FMHRD12009827, biển kiểm soát 29S9 – 4271.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh C đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/12/2023 tại khu vực Cùm 3, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, bị cáo Lê Minh C có hành vi cất giấu 05 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,511 gam nhằm mục đích mua bán trái phép thì bị Công an huyện Đan Phượng phát hiện bắt quả tang.

Tại thời điểm phạm tội, Lê Minh C có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo C đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi lẽ, ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của người sử dụng, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và xã hội nhưng vì lợi ích cá nhân và do coi thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người cao tuổi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo C là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, C không biết nhân thân, lai lịch của của người này. Cơ quan điều tra đã điều tra, rà soát camera nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối tượng Th sử dụng số điện thoại 0941439066 hỏi mua ma túy của C, C không biết nhân thân, lai lịch của Th. Cơ quan điều tra xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0941439066 là ông Đào Văn Th1 ở xã Hà Lâm, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Ông Th1 khai không sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai là Lê Minh C, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Tại cơ quan điều tra, C khai không quen biết ông Th1. Ngoài số điện thoại và lời khai của C không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 bao gói ma túy được gói niêm phong sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ - đen đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim, hiện không kiểm tra được hoạt động của máy được bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 50.000 đồng là tiền hưởng lợi của bị cáo trong việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu LONCIN màu đỏ - bạc đã qua sử dụng, vỏ xe cũ, nát, biển kiểm soát 29S9 - 4271, số khung VTHPCH0022A025572, số máy JC152FMHRD12009827 quá trình điều tra xác định chủ phương tiện là Vũ Văn H. Anh H khai nhận năm 2000 có làm nghề kinh doanh mua bán xe máy và đứng tên đăng ký nhiều xe máy. Đến năm 2005, anh H không kinh doanh mua bán xe máy nữa, không giữ lại các giấy tờ mua bán xe máy, không nhớ đứng tên đăng ký xe máy nào và đã bán cho ai. Chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Bà Trần Thị Nh khai nhận: Năm 2018, bà có mua chiếc xe máy nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 29S9 - 4271 của một người đàn ông không quen biết với giá 9.000.000 đồng để đi lại. Đến sáng ngày 22/12/2023, bà Nhiên để xe máy ở nhà thì chồng là C mượn xe để đi, khi mượn C bảo đi có việc. Bà Nhiên không biết việc bị cáo C sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bà Nh là phù hợp.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Minh C là người cao tuổi có đề nghị miễn nộp án phí, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo Lê Minh C có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh C 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định đã được Phòng kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ - đen đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim hiện không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy.

Trả lại cho bà Trần Thị Nhiên 01 xe máy nhãn hiệu LONCIN màu đỏ - bạc đã qua sử dụng, vỏ xe cũ, nát, số khung VTHPCH0022A025572, số máy JC152FMHRD12009827, biển kiểm soát 29S9 – 4271.

(Vật chứng nêu trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 12/6/2024).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) (Theo ủy nhiệm chi ngày 14/6/2024 giữa Công an huyện Đan Phượng và Kho bạc nhà nước huyện Đan Phượng).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Minh C thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Minh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu